

Số: 52/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính và xây dựng phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực hiện Quyết định số 945/QĐ-TTg ngày 20/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công các bộ, ngành, địa phương thực hiện Nghị quyết số 57/2010/QH12 của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Ninh Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính và xây dựng phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VP Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP8

LH/06

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Thắng

KẾ HOẠCH

**Rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính
và xây dựng phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành, UBND cấp huyện,
UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 52 /QĐ-UBND ngày 16/ 01/2012
của UBND tỉnh Ninh Bình)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Việc rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh nhằm phát hiện, lập danh mục đề xuất, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không bảo đảm tính đồng bộ, rườm rà, phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo, không quy định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện, thời gian giải quyết, số lượng hồ sơ, cách thức thực hiện gây khó khăn, cản trở trong quá trình giải quyết công việc đối với tổ chức, cá nhân.

b) Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính để tham mưu cho UBND tỉnh quyết định việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành hoặc xây dựng phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính để kiến nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở Trung ương sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính đã được rà soát.

2. Yêu cầu

a) Công tác rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính phải được tiến hành một cách đồng bộ, hiệu quả, đúng thời gian; phải thực hiện việc đánh giá bằng các biểu mẫu theo đúng quy định, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, đúng nội dung, không bỏ sót thủ tục hành chính, đồng thời phải phân tích rõ các mặt hạn chế, tồn tại (nếu có) của từng thủ tục hành chính để kiến nghị các phương án đơn giản trên cơ sở tiếp thu ý kiến của công dân, tổ chức và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

b) Kết quả rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính phải cụ thể, thiết thực, đáp ứng được mục tiêu yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, như :

- Kiến nghị việc cắt giảm thủ tục hành chính, số lượng hồ sơ, thời gian giải quyết thủ tục hành chính; cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; giảm tần suất thực hiện thủ tục hành chính, kéo dài tối đa thời hạn có hiệu lực của các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ.

- Đề xuất giảm thiểu việc phát sinh các thủ tục “con” trong quá trình thực hiện thủ tục, như: Đề xuất bãi bỏ yêu cầu công chứng, chứng thực hoặc việc xác nhận thực sự không cần thiết trong hồ sơ, giấy tờ; bãi bỏ hồ sơ, giấy tờ mang tính hình thức; loại bỏ yêu cầu cung cấp các hồ sơ, giấy tờ, thông tin mà cơ quan hành chính

đã có trong hồ sơ lưu; loại bỏ những yêu cầu, điều kiện không đạt được mục tiêu đặt ra; đơn giản hóa trình tự thực hiện; đa dạng hóa cách thức giải quyết.

- Đề xuất các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính bảo đảm mục tiêu đơn giản hóa thông qua các giải pháp cụ thể; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định chưa cụ thể, chưa rõ ràng về trình tự, cách thức thực hiện, số lượng hồ sơ, thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

II. NỘI DUNG, CÁCH THỨC RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung rà soát, đánh giá

- Rà soát, đánh giá về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp, sự phù hợp của thủ tục hành chính và mức độ đáp ứng các nguyên tắc quy định tại Điều 7 và Điều 12 của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ.

- Rà soát, đánh giá về mẫu đơn, mẫu tờ khai thủ tục hành chính.

- Rà soát, đánh giá về yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính.

2. Cách thức rà soát, đánh giá

a) Bước 1: Tập hợp, thống kê thủ tục hành chính được rà soát, đánh giá

- Các cơ quan, đơn vị tập hợp, thống kê đầy đủ các thủ tục hành chính đang có hiệu lực thi hành đã được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công bố và các thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành nhưng chưa được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định công bố để tiến hành việc rà soát, đánh giá.

- Đối với các thủ tục hành chính mới ban hành và các thủ tục hành chính được công bố theo Đề án 30 nhưng đến nay đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế chưa được Chủ tịch UBND tỉnh công bố thì phải tiến hành cập nhật, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định công bố (theo Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 22/9/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính) đồng thời phải kết hợp với việc thống kê, cập nhật theo biểu mẫu 1 (kèm theo Kế hoạch này) để thực hiện việc đánh giá thủ tục hành chính.

b) Bước 2: Đánh giá về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp, sự phù hợp của từng thủ tục hành chính theo 03 biểu mẫu (kèm theo Kế hoạch này):

- Biểu mẫu 2: Rà soát từng thủ tục hành chính;

- Biểu mẫu 2a: Rà soát từng mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính (đối với những thủ tục hành chính có mẫu đơn, mẫu tờ khai);

- Biểu mẫu 2b: Rà soát các yêu cầu, điều kiện để thực hiện một thủ tục hành chính (đối với những thủ tục hành chính có yêu cầu, điều kiện).

c) Bước 3: Kiểm tra, xem xét và tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá

- Trên cơ sở kết quả rà soát, các cơ quan, đơn vị tiến hành kiểm tra, tập hợp kết quả, gồm: các biểu mẫu rà soát; bản tổng hợp kết quả rà soát; phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính, các kiến nghị, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính (theo mẫu) gửi về Văn phòng UBND tỉnh (gửi bằng văn bản và gửi File qua địa chỉ email của phòng Kiểm soát thủ tục hành chính) để kiểm tra chất lượng trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Sau khi nhận được kết quả rà soát từ các cơ quan, đơn vị, Văn phòng UBND tỉnh tiến hành kiểm tra, xác nhận chất lượng các biểu mẫu đánh giá, bản tổng hợp kết quả của các đơn vị. Trường hợp biểu mẫu, bản tổng hợp chưa đạt yêu cầu, thì tham mưu UBND tỉnh gửi trả lại và yêu cầu cơ quan, đơn vị bổ sung thông

tin hoặc chỉnh sửa cho đến khi đạt yêu cầu về chất lượng. Trường hợp cơ quan, đơn vị được yêu cầu không thực hiện, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh đề chỉ đạo giải quyết.

d) Bước 4: Nghiên cứu, phân tích kết quả rà soát và xây dựng phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Văn phòng UBND tỉnh tiến hành tổng hợp, nghiên cứu, phân tích kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị; huy động sự tham gia ý kiến của các bên liên quan, các Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về phương án cải cách thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính có phạm vi tác động lớn.

- Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, phân tích, Văn phòng UBND tỉnh xây dựng Dự thảo Quyết định và Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (trong đó nêu rõ những nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và những nội dung đề nghị cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương xem xét quyết định) trình Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành và gửi về Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính được UBND tỉnh phê duyệt phải đảm bảo thực hiện mục tiêu, yêu cầu cải cách thủ tục hành chính nêu tại điểm b Khoản 2 Mục I của Kế hoạch này.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan, đơn vị thực hiện

a) Cơ quan, đơn vị thực hiện việc rà soát, đánh giá

- Các Sở: Giao thông vận tải; Tư pháp; Lao động Thương binh và xã hội; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Công thương; Giáo dục và Đào tạo; Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các Khu Công nghiệp; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và PTNT; Y tế; Tài chính; Khoa học và Công nghệ.

- UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.

b) Cơ quan kiểm tra chất lượng kết quả rà soát: Văn phòng UBND tỉnh.

2. Phạm vi rà soát, đánh giá thủ tục hành chính

Rà soát các quy định, thủ tục hành chính đang có hiệu lực thi hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã được áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cụ thể:

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện việc rà soát, đánh giá	Lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực TTHC được rà soát, đánh giá
CÁC SỞ, NGÀNH CỦA TỈNH		
01	Sở Giao thông vận tải	Nhóm thủ tục về quản lý vận tải; quản lý phương tiện; quản lý người lái; quản lý kết cấu hạ tầng Theo nội dung Kế hoạch số 2700/KH-SGTVT ngày 30/11/2011 của Sở Giao thông vận tải
02	Sở Tư pháp	Nhóm thủ tục đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; Kết hôn có yếu tố nước ngoài; hộ tịch, quốc tịch; lý lịch tư pháp; luật sư; tư vấn pháp luật Theo nội dung Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 04/01/2012 của Sở Tư pháp

03	Sở Lao động TB và xã hội	Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Lao động, người có công Theo nội dung Kế hoạch số 3064/KH-LĐTĐBXH-VP ngày 25/11/2011 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
04	Sở Xây dựng	Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Xây dựng; Quy hoạch xây dựng Theo nội dung Kế hoạch số 618/KH-SXD ngày 29/11/2011 của Sở Xây dựng
05	Sở VH, Thể thao và Du lịch	Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Văn hóa; Thể dục, thể thao; Du lịch; Di sản văn hóa Theo nội dung Kế hoạch số 704/KH-SVHTT&DL ngày 25/11/2011 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
06	Sở Nội vụ	Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Cán bộ, công chức, viên chức; quản lý Hội; Thi đua khen thưởng Theo nội dung Kế hoạch số 99/KH-SNV ngày 05/12/2011 của Sở Nội vụ
07	Sở Công thương	Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Điện; Quản lý cạnh tranh; Xúc tiến thương mại; Vật liệu nổ công nghiệp Theo nội dung Kế hoạch số 921/KH-SCT ngày 09/12/2011 của Sở Công thương
08	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; Quy chế thi tuyển, hệ thống văn bằng chứng chỉ Theo nội dung Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 29/11/2011 của Sở Giáo dục và Đào tạo
09	Sở Thông tin và Truyền thông	Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Báo chí, xuất bản; Viễn thông; Bưu điện Lĩnh vực TTHC rà soát do Văn phòng UBND tỉnh lựa chọn theo nội dung Kế hoạch số 445/KH-STTTT ngày 30/11/2011 của Sở Thông tin và Truyền thông
10	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp; Hợp tác xã; Đầu tư trong nước bằng nguồn vốn NSNN; Đầu thầu; ODA; Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Đầu tư nước ngoài; Viện trợ phi chính phủ nước ngoài Theo nội dung Kế hoạch số 1435/KH-KHĐT ngày 30/11/2011 của Sở Kế hoạch và Đầu tư
11	Ban Quản lý các Khu CN	Nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Đăng ký đầu tư; Thẩm tra, cấp giấy chứng nhận đầu tư các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Theo nội dung Kế hoạch số 03/KH-BQL ngày 08/12/2011 của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Đất đai; Tài nguyên nước; Môi trường Theo nội dung Kế hoạch số 1247/KH-STNMT ngày 20/12/2011 của Sở Tài nguyên và Môi trường
13	Sở Nông nghiệp và PTNT	Nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Trồng trọt; Chăn nuôi; Lâm nghiệp; Thủy lợi; Thủy sản; Thú y; Kiểm lâm; Bảo vệ thực vật Theo nội dung Kế hoạch số 957/KH-SNN ngày 24/11/2011 của Sở Nông nghiệp và PTNT

14	Sở Y tế	Nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Quản lý Dược; Nghiệp vụ y; An toàn vệ sinh thực phẩm; Y tế dự phòng; Giám định Y khoa Theo nội dung Kế hoạch số 3423/KH-SYT ngày 29/11/2011 của Sở Y tế
15	Sở Tài chính	Nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp Theo nội dung Kế hoạch số 1258/STC-VP ngày 30/11/2011 của Sở Tài chính
16	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hoạt động Khoa học và Công nghiệp; Năng lượng, an toàn bức xạ Theo nội dung Kế hoạch số 510/BC-KHCN ngày 14/12/2011 của Sở Khoa học và Công nghệ
UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ		
17	UBND thành phố Ninh Bình và UBND các xã, phường trực thuộc	- Cấp huyện: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đô thị; Tư pháp; Công thương; Lao động TBXH. - Cấp xã: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp; Bổ trợ Tư pháp; Lao động TBXH; người có công; giáo dục đào tạo; tôn giáo Theo nội dung Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 16/12/2011 và Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 20/12/2011 của UBND thành phố Ninh Bình
18	UBND thị xã Tam Điệp và UBND các xã, phường trực thuộc	- Cấp huyện: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đô thị; Tư pháp; Y tế; Lao động TBXH; Nội vụ. - Cấp xã: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Đất đai; Bổ trợ Tư pháp; Tư pháp; Lao động TBXH; Bảo hiểm xã hội. Theo nội dung Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 26/12/2011 của UBND thị xã Tam Điệp
19	UBND huyện Nho Quan và UBND các xã, thị trấn trực thuộc	- Cấp huyện: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Nội vụ; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Tài chính kế hoạch; Nông nghiệp và PTNT; Giáo dục; Lao động TBXH; Văn hóa thông tin. - Cấp xã: Lĩnh vực TTHC rà soát, đánh giá do UBND huyện Nho Quan lựa chọn và chỉ đạo thực hiện. Theo nội dung Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 30/11/2011 của UBND huyện Nho Quan
20	UBND huyện Gia Viễn và UBND các xã, thị trấn trực thuộc	- Cấp huyện: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Đăng ký kinh doanh; Giáo dục; Lao động TBXH. - Cấp xã: Lĩnh vực TTHC rà soát, đánh giá do UBND huyện Gia Viễn lựa chọn và chỉ đạo thực hiện. Theo nội dung Kế hoạch số 43/UBND-KH ngày 19/12/2011 của UBND huyện Gia Viễn
21	UBND huyện Hoa Lư và UBND các xã, thị trấn trực thuộc	- Cấp huyện: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; Tài chính kế hoạch; Công thương; Lao động TBXH; Tư pháp. - Cấp xã: Lĩnh vực TTHC rà soát, đánh giá do UBND huyện Hoa Lư lựa chọn và chỉ đạo thực hiện.

		Theo nội dung Kế hoạch số 35/KH- UBND ngày 16/12/2011 của UBND huyện Hoa Lư
22	UBND huyện Yên Khánh và UBND các xã, thị trấn trực thuộc	- Cấp huyện: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Tôn giáo, Thi đua khen thưởng; Đất đai; Đăng ký kinh doanh; Chính sách, người có công; Bảo trợ xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Tư pháp; Xây dựng; Giao thông vận tải; Công nghệ thông tin và truyền thông. - Cấp xã: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Đất đai; Bổ trợ Tư pháp; hành chính Tư pháp; Lao động TBXH; Bảo hiểm xã hội; Tôn giáo. Theo nội dung Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 02/12/2011 của UBND huyện Yên Khánh.
23	UBND huyện Yên Mô và UBND các xã, thị trấn trực thuộc	- Cấp huyện: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Tư pháp; Đất đai; Đăng ký kinh doanh; Giáo dục; Lao động TBXH; Công thương; Y tế; Nông nghiệp và PTNT; Nội vụ, tôn giáo. - Cấp xã: Lĩnh vực TTHC rà soát, đánh giá do UBND huyện Yên Mô lựa chọn và chỉ đạo thực hiện. Theo nội dung Kế hoạch số 573/KH-UBND ngày 28/11/2011 của UBND huyện Yên Mô
24	UBND huyện Kim Sơn và UBND các xã, thị trấn trực thuộc	- Cấp huyện: Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực Công thương; Tư pháp; Y tế; Giáo dục đào tạo; Lao động TBXH; Nội vụ; Đăng ký kinh doanh; Nông nghiệp và PTNT; Tài nguyên và Môi trường. - Cấp xã: Lĩnh vực TTHC rà soát, đánh giá do UBND huyện Kim Sơn lựa chọn và chỉ đạo thực hiện. Theo nội dung Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 07/12/2011 của UBND huyện Kim Sơn

IV. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn tiến hành rà soát các thủ tục hành chính được lựa chọn theo Kế hoạch, kết quả thực hiện gửi về Văn phòng UBND tỉnh trước **ngày 30/3/2012**.

2. Văn phòng UBND tỉnh tiến hành tổng hợp, nghiên cứu, phân tích kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị; thực hiện việc rà soát độc lập, thẩm định, tổng hợp kết quả, trình UBND tỉnh phê duyệt **trước 15/5/2012**.

V. TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm:

- Quán triệt nội dung Kế hoạch rà soát đến các cán bộ, công chức và các đơn vị trực thuộc có liên quan; sao lục nội dung Kế hoạch, các biểu mẫu gửi đến các cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tải các biểu mẫu đánh giá thủ tục hành chính tại mục “**Chung tay cải cách thủ tục hành chính**” (phần biểu mẫu rà soát TTHC) trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình theo địa chỉ www.ninhbinh.gov.vn

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ đầu mối và các đơn vị trực thuộc có liên quan thực hiện công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; bố trí cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, hiểu biết sâu về lĩnh vực thủ tục hành chính để thực hiện việc rà soát, đánh giá bảo đảm

chất lượng, đồng thời dành thời gian để hoàn thành đúng nội dung, tiến độ của Kế hoạch đề ra.

- Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo kế hoạch của UBND tỉnh và kế hoạch của đơn vị mình; kiểm tra chất lượng rà soát của UBND xã, phường, thị trấn, tập hợp đầy đủ các biểu mẫu; bản tổng hợp kết quả rà soát; phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính gửi kết quả về Văn phòng UBND tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn về nghiệp vụ rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính cho các cơ quan, đơn vị, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về kết quả rà soát theo tiến độ của Kế hoạch này.

(Gửi kèm theo Kế hoạch này các biểu mẫu, mẫu báo cáo về kết quả rà soát).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Thắng